

KẾ HOẠCH

Tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2018

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

- Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm công bố tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan.

- Kịp thời phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo; đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền

Kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành. Kịp thời kiến nghị và đề xuất phương án xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. TỰ KIỂM TRA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Kịp thời báo cáo và đề xuất phương án xử lý những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, chú trọng những văn bản trong lĩnh vực nhà ở, đất đai, doanh nghiệp, đầu tư, văn bản có chứa thủ tục hành chính, phí và lệ phí.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành đã trình văn bản.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. KIỂM TRA VĂN BẢN CÓ CHỨA QUY PHẠM PHÁP LUẬT NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC BAN HÀNH BẰNG HÌNH THỨC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Kiểm tra văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT KỲ 2014-2018

Tham mưu xây dựng kế hoạch và thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, Ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Cả năm

5. RÀ SOÁT THƯỜNG XUYÊN, RÀ SOÁT THEO CHUYÊN ĐỀ, LĨNH VỰC

Rà soát thường xuyên, rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực do cơ quan trung ương và địa phương yêu cầu, trong đó tập trung rà soát văn bản trong lĩnh vực đất đai, doanh nghiệp, đầu tư, phí và lệ phí.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, Ban, ngành đã trình văn bản.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. RÀ SOÁT CẬP NHẬT THƯỜNG XUYÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA TỈNH VÀO HỆ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ PHÁP LUẬT

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. RÀ SOÁT, LẬP DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC

Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2018.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện ở cấp nào do cấp đó đảm bảo theo quy định pháp luật về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Các Sở, Ban, ngành

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của sở, ban, ngành.
- Thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại mục II kế hoạch này,
- Bố trí công chức đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để kịp thời xử lý.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CPVP, NC;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Cẩm

